

Số: 530 /GDĐT

Quận 4, ngày 12 tháng 9 năm 2022

V/v hướng dẫn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học 2022 - 2023.

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường mầm non;
- Hiệu trưởng các trường tiểu học và Chuyên biệt 1 Tháng 6;
- Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở và Trường BDGD.

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về công tác Thi đua - Khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh;

Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 hướng dẫn các đơn vị trường học thực hiện các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học 2022 – 2023 như sau:

**A. NGUYÊN TẮC, TRÁCH NHIỆM CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG:**

**1. Nguyên tắc thi đua:**

1.1. Thi đua thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

1.2. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, thành tích trong các phong trào thi đua. Các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu thi đua, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận danh hiệu thi đua; tập thể có cá nhân bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên không được xét thi đua.

1.3. Mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích là căn cứ để xét công nhận danh hiệu thi đua và xét khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền khen thưởng quyết định và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**2. Nguyên tắc khen thưởng:**

2.1. Đối với hình thức khen thưởng cấp thành phố và khen thưởng cấp Nhà nước: việc đánh giá, công nhận thành tích và đề nghị cấp trên khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2.2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng có trách nhiệm công khai cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” trên phương tiện thông tin thuộc thẩm quyền quản lý.

Việc lấy ý kiến của nhân dân trên phương tiện thông tin và kết quả xử lý thông tin (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) phải báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ

quan, đơn vị, địa phương trước khi quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

2.3. Căn cứ đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao và thành tích đạt được của cá nhân, tập thể đề nghị cấp trên khen thưởng các hình thức phù hợp.

Quan tâm khen thưởng cá nhân, tập thể từ yếu kém, phần đầu trở thành điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; người dân tộc thiểu số và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác. Không cộng dồn thành tích đã khen của lần trước để đề nghị nâng mức khen thưởng lần sau. Không nhất thiết khen thưởng lần sau phải cao hơn lần trước. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, học tập, công tác phần đầu đạt tỷ lệ từ 50% trở lên.

2.4. Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

2.5. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

2.6. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn tặng hình thức mức hạng nào thì xét, đề nghị cấp có thẩm quyền tặng thưởng hình thức đó, không đề nghị tặng hai loại Huân chương hoặc tặng Huân chương và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho cùng một thành tích.

2.7. Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

2.8. Khi xét khen thưởng cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý.

2.9. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

Khi khen thưởng đối với tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể thì tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Thời gian xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc ngành giáo dục đào tạo như: Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được xét sau khi kết thúc năm học.

2.10. Đối với khen thưởng theo chuyên đề:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ thực hiện việc khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương khác khi tiến hành sơ kết, tổng kết thi đua theo chuyên đề.

### 2.11. Đối với khen thưởng đột xuất:

Không xét khen thưởng đột xuất đối với cá nhân, tập thể thực hiện công việc được đảm nhận theo nhiệm vụ công tác hoặc theo chương trình, kế hoạch đã định trước.

## **B. BÌNH XÉT ĐỀ NGHỊ DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG:**

### **I. VỀ DANH HIỆU THI ĐUA:**

#### **1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:**

*Gồm: Lao động tiên tiến; Chiến sĩ thi đua cơ sở; Chiến sĩ thi đua cấp thành phố.*

#### **1.1 Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:**

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ (gọi tắt NĐ 91/2017/NĐ-CP) và Điều 11 Quyết định 24/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND Thành phố (gọi tắt QĐ 24/2018/QĐ-UBND). Được xét tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1.1 Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

1.1.2 Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

1.1.3 Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

1.1.4 Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”, (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

**1.2 Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:** được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định 91/2017/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 10 của Quyết định 24/2018/QĐ-UBND, đạt các tiêu chuẩn như sau:

1.2.1 Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

1.2.2 Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá **15%** trên tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Không xét danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở cho trường hợp sau: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thành tích của tập thể không đạt danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc; cá nhân có văn bản phê bình kèm kiểm điểm trách nhiệm liên quan đến lĩnh vực chuyên môn phụ trách hoặc cá nhân đó có văn bản phê bình từ 03 lần trở lên.

**1.3 Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”:** được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định 91/2017/NĐ-CP. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố” được xét tặng cho các cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố” do Hội đồng sáng kiến cấp Thành phố xem xét, công nhận.

## **2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:**

*Gồm có: Tập thể Lao động tiên tiến; Tập thể Lao động xuất sắc; Cờ Thi đua cấp thành phố.*

### **2.1 Tập thể “Lao động tiên tiến”:**

Danh hiệu “**Tập thể Lao động tiên tiến**” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 15 Quyết định 24/2018/QĐ-UBND quy định như sau:

2.1.1 Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

2.1.2 Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

2.1.3 Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

2.1.4 Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

### **2.2 Tập thể “Lao động xuất sắc”:**

Danh hiệu “**Tập thể Lao động xuất sắc**”: được xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quyết định 24/2018/QĐ-UBND như sau:

2.2.1 Tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”;

2.2.2 Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

2.2.3 Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

2.2.4 Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

2.2.5 Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

2.2.6 Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

### **2.3 Cờ Thi đua Thành phố:**

**Danh hiệu “Cờ Thi đua Thành phố”:** Được xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 12 Nghị định 91/2017/NĐ-CP và Điều 13 Quyết định 24/2018/QĐ-UBND đạt tiêu chuẩn sau:

2.3.1 Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể xuất sắc nhất Cụm, khối thi đua do Thành phố tổ chức;

2.3.2 Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc Thành phố học tập;

2.3.3 Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Đối tượng xét tặng Cờ Thi đua thành phố là các tập thể do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tổ chức phân chia thành các cụm, khối thi đua. Việc công nhận là tập thể tiêu biểu xuất sắc để được xét tặng “Cờ Thi đua thành phố” phải được thông qua bình xét, đánh giá, so sánh giữa các đơn vị trong cụm, khối thi đua.

Cờ Thi đua thành phố xét tặng cho tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do thành phố phát động, được đánh giá suy tôn khi sơ kết, tổng kết phong trào từ 03 năm trở lên.

### **2.4 Danh hiệu “Cờ Thi đua của Chính phủ”:**

“Cờ Thi đua của Chính phủ” được quy định tại Điều 11 Nghị định 91/2017/NĐ-CP và Điều 12 Quyết định 24/2018/QĐ-UBND Thành phố như sau:

2.4.1 Là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong phong trào thi đua cấp thành phố được bình xét từ cụm, khối thi đua thuộc thành phố hàng năm gồm: có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; có nhân tố mới, mô hình mới cho các cơ quan, đơn vị khác học tập; nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

2.4.2 Tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Trung ương phát động, được đánh giá bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết phong trào từ 05 năm trở lên.

2.4.3 Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ Thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ Thi đua thành phố.

2.4.4 Trên cơ sở số lượng được tặng Cờ Thi đua thành phố do các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố đề nghị, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố xét chọn các tập thể đứng nhất các ngành, lĩnh vực để đề nghị tặng Cờ Thi đua của Chính phủ.

**II. VỀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG:** Gồm có: *Bằng khen Ủy ban nhân dân thành phố; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; Huân chương Lao động hạng Ba.*

#### **1. Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố:**

Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố xét khen thưởng hàng năm cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc vào dịp tổng kết năm và tổng kết năm học của ngành giáo dục, quy định tại Điều 39 Nghị định 91/2017/NĐ-CP và Điều 19 Quyết định 24/2018/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố đạt các tiêu chuẩn sau:

##### **1.1 Đối với cá nhân:**

- gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

### **1.2 Đối với tập thể:**

- gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đạt 02 lần danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

**2. Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh:** được xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 21 Quyết định 24/2018/QĐ-UBND quy định như sau:

2.1 Huy hiệu thành phố Hồ Chí Minh là hình thức khen thưởng vinh dự của thành phố, khen thưởng cho người nước ngoài và các cá nhân ở trong và ngoài thành phố, mỗi cá nhân chỉ được tặng một lần. Huy hiệu thành phố Hồ Chí Minh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tặng thưởng; cá nhân được tặng Huy hiệu thành phố không kèm theo tiền thưởng.

2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện để xét khen thưởng Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh:

Đối với các cá nhân trong các cơ quan, đơn vị có tổ chức bình xét thi đua hàng năm: phải có quá trình công tác, hoạt động tại thành phố từ 10 năm trở lên và tính đến thời điểm đề nghị phải ít nhất đạt 01 danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố và 01 Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố.

Trong thời gian được tính để xét tặng Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh, cá nhân không vi phạm pháp luật hoặc bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

### **3. Bằng khen Thủ tướng Chính phủ:**

**3.1 Xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, Chính sách, Pháp luật của Nhà nước quy định tại Khoản 1 Điều 38 Nghị định 91/NĐ-CP đạt một trong các tiêu chí sau:**

3.1.1 Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

3.1.2 Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

3.1.3 Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

**3.2 Xét tặng cho tập thể quy định tại Khoản 3 Điều 38 Nghị định 91/NĐ-CP đạt một trong các tiêu chuẩn như sau:**

3.2.1 Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

3.2.2 Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương;

3.2.3 Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo liên tục trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có: 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

**4. Huân chương Lao động hạng Ba:** Quy định tại Điều 24 Nghị định 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

#### **4.1 Xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân:**

“Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

#### **4.2 Xét tặng cho tập thể:**

“Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

4.2.1 Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

4.2.2 Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

**5. Huân chương Lao động hạng Nhì:** Quy định tại Điều 23 Nghị định 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

**6. Huân chương Lao động hạng Nhất:** Quy định tại Điều 22 Nghị định 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

#### **7. Tổ chức sinh hoạt khối thi đua**

Các khối thi đua xây dựng nội dung, kế hoạch và quy chế hoạt động của khối nhằm phát động phong trào thi đua yêu nước để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trong năm học 2022 - 2023.

Căn cứ Công văn số 593/UBND-TĐKT ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về việc phân chia cụm, khối thi đua thuộc quận năm 2022 và biên bản họp xét thi đua năm học 2021 - 2022 của các khối thi đua như sau:

- **Khối thi đua 17:** Gồm 14 trường mầm non; Khối trưởng: Hiệu trưởng **Trường Mầm non 2.**

- **Khối thi đua 10:** Gồm 14 trường tiểu học và Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6: Khối trưởng: Hiệu trưởng **Trường Tiểu học Lê Thánh Tôn.**

- **Khối thi đua 07:** Gồm 6 trường trung học cơ sở và Trường Bồi dưỡng giáo dục: Khối trưởng: Hiệu trưởng **Trường THCS Chi Lăng.**

### **7.1. Nguyên tắc hoạt động khối thi đua**

Khối thi đua hoạt động theo chế độ tập thể, các quyết định của khối, được thông qua trong các buổi họp, sinh hoạt của khối, trên nguyên tắc tập trung dân chủ, bình đẳng, tự nguyện, tự giác, công khai, hợp tác. Các quyết định của khối là ý kiến chung của các đơn vị trong từng khối thi đua; khi không có sự thống nhất trong khối, khối trưởng có trách nhiệm báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận.

Đơn vị đảm nhiệm vai trò khối trưởng các khối thi đua được sử dụng con dấu của đơn vị mình làm cơ sở pháp lý cho các văn bản liên quan đến hoạt động của khối thi đua.

Khối trưởng có cách làm tốt, đổi mới, sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động Khối thi đua sẽ được cộng thêm tối đa **05 đ** trong tổng điểm đánh giá xếp loại cuối năm học (nếu được các thành viên trong Khối đồng ý).

### **7.2. Nhiệm vụ khối thi đua**

#### **7.2.1. Nhiệm vụ của khối thi đua**

Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch tổ chức sinh hoạt, nội dung của phong trào thi đua và công tác khen thưởng cho năm học 2022 - 2023.

Ban hành Quyết định kèm theo Quy chế hoạt động của khối thi đua.

Tổ chức giao lưu, trao đổi và học tập kinh nghiệm về tổ chức phong trào thi đua; qua đó, rút kinh nghiệm và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong toàn khối.

Thực hiện bình xét thi đua cuối năm cho các đơn vị và cá nhân trong khối, tôn vinh đơn vị dẫn đầu và đề nghị đơn vị nhận Cờ Thi đua.

#### **7.2.2. Nhiệm vụ của khối trưởng**

Tổ chức cho các đơn vị đăng ký danh hiệu thi đua, đăng ký tổ chức chuyên đề, ký kết giao ước thi đua.

Quyết định thời gian, địa điểm, chương trình làm việc và chủ trì các buổi họp của khối thi đua; triệu tập họp đột xuất để triển khai các văn bản, nội dung mới về thi đua theo chỉ đạo của Phòng hoặc theo đề nghị của các đơn vị trong khối.

Tiếp nhận, kiểm tra, tổng hợp hồ sơ của các đơn vị trong khối và báo cáo kết quả hoạt động của khối thi đua cho Phòng Giáo dục và Đào tạo 3 lần/năm học (đầu năm, cuối học kỳ 1 và cuối năm học).

#### **7.2.3. Nhiệm vụ của các đơn vị**

Đăng ký danh hiệu, chỉ tiêu thi đua và ký kết giao ước thi đua.

Thực hiện đầy đủ các nội dung thi đua đã đăng ký, các báo cáo sơ kết, tổng kết và tự đánh giá, chấm điểm thi đua của đơn vị đúng thời gian quy định.

Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các buổi họp, sinh hoạt và các hoạt động khác do khối thi đua thống nhất tổ chức.

Tham gia góp ý, đề xuất, kiến nghị hoặc hiến kế các giải pháp nhằm đẩy mạnh, đổi mới công tác thi đua khen thưởng của khối thi đua cho năm học mới.

Thực hiện hồ sơ đúng quy định, đúng biểu mẫu và nộp về khối trưởng đúng thời hạn (đầu năm học, cuối học kỳ 1 và cuối năm học).

### **8. Hoạt động của các khối thi đua**

#### **8.1. Sinh hoạt khối thi đua lần 1**

Thống nhất kế hoạch thi đua, quy chế hoạt động của khối trong năm học. Thông qua nội dung đăng ký thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong khối. Đăng ký tổ chức chuyên đề.

**Lưu ý:** Nộp kế hoạch, quy chế hoạt động, bảng ký kết giao ước thi đua và biên bản họp khối về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày **26/10/2022**.

#### **8.2. Sinh hoạt khối thi đua lần 2**

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề nhằm thực hiện đổi mới công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị đạt hiệu quả; tổ chức tuyên dương gương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong khối. Rút kinh nghiệm công tác tổ chức thi đua - khen thưởng trong học kỳ I và đề ra trọng tâm công tác học kỳ II.

**Lưu ý:** Nộp biên bản họp khối (có nội dung tổ chức chuyên đề) và báo cáo sơ kết học kỳ I hoạt động khối về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày **10/01/2023**.

#### **8.3. Sinh hoạt khối thi đua lần 3**

Tổng kết thi đua cuối năm học, bình xét thi đua, bình chọn đơn vị dẫn đầu đề nghị Cờ thi đua trong khối thi đua. Thông qua danh sách đề nghị các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng và giới thiệu khối trưởng cho năm học mới.

**Lưu ý:** Nộp Hồ sơ thi đua về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày **02/6/2023**.

## **III. ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM HỌC 2022 - 2023**

### **1. Đối với các đơn vị trường học**

Căn cứ vào tình hình thực tế, Thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch và đề ra nội dung thi đua cụ thể, phù hợp với đơn vị mình; triển khai đầy đủ tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; công khai qui trình xét chọn các danh hiệu thi đua.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua trong năm học 2022 - 2023 tại từng tổ, khối và tổng hợp danh sách đăng ký danh hiệu thi đua của toàn đơn vị.

Nộp 02 bộ hồ sơ hạn chót ngày 19/10/2022 (đồng thời gửi hồ sơ qua hộp thư điện tử). Hồ sơ gồm:

- Tờ trình đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (Mẫu số 1).
- Danh sách cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (Mẫu số 2-Đơn vị).

#### **Nơi nhận:**

- Khối thi đua 17 nộp hồ sơ về Khối trưởng: Hiệu trưởng Trường Mầm non 2.
- Khối thi đua 10 nộp hồ sơ về Khối trưởng: Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Thánh Tôn.
- Khối thi đua 07 nộp hồ sơ về Khối trưởng: Hiệu trưởng Trường THCS Chi Lăng.

**2. Đối với Khối trưởng khối thi đua:** Nộp 04 bộ hồ sơ hạn chót ngày 26/10/2022 (đồng thời gửi hồ sơ qua hộp thư điện tử). Hồ sơ gồm:

- Tờ trình đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (Mẫu số 1).
- Tổng hợp danh sách cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (Mẫu số 2-Khối).
- Bảng tổng hợp đăng ký thi đua (Mẫu số 3).
- Quyết định về việc ban hành Quy chế hoạt động của Khối thi đua, kèm theo Quy chế (Mẫu số 4).
- Biên bản họp Khối, có nội dung ký kết giao ước thi đua (Không có mẫu).
- Kế hoạch hoạt động Khối thi đua (Không có mẫu).

**Nơi nhận:** Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4: Cô Dương Thị Hồng Hoa (congdoanpgdq4.tphcm@moet.edu.vn).

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiên cứu, xây dựng kế hoạch thi đua của từng khối và của đơn vị mình, nhằm phát huy hiệu quả phong trào thi đua tại cơ sở, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng Nội vụ Q.4;
- Lưu VT.



**TRƯỞNG PHÒNG**

**Đoàn Bội Ngọc**